

TRƯỜNG ĐH KHXH&NV
KHOA/BỘ MÔN VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

Giảng viên phụ trách môn học (có thể dùng bảng hoặc không)

Họ và tên: Đào Ngọc Chương	Học hàm, học vị: PGS.TS.
Địa chỉ cơ quan: Khoa Văn học và Ngôn ngữ, ĐHKHXH&NV, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại liên hệ:
Email: daongocchuong@yahoo.com	Trang web: khoaanhoc-ngonngu.edu.vn

1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

tên tiếng Việt: **VĂN HỌC MỸ**

tên tiếng Anh/tiếng khác (nếu có): **AMERICAN LITERATURE**

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Số tín chỉ: 2

3. Trình độ dành cho sinh viên năm thứ 4

4. Phân bố thời gian: 30 tiết (1 TC = 15 tiết lý thuyết hoặc 30 tiết thực hành)

- Lý thuyết: 25 tiết

- Thực hành: 0 tiết

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: 05 tiết

- Các hoạt động khác: (bài tập, trò chơi, đố vui, diễn kịch, xem phim, ...): 0 tiết

- Tự học: không ước tính được.

5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Sinh viên đã học xong chuyên đề *Văn học Hy La, Văn học Phục hưng* và một số vấn đề cơ sở của *Lý luận văn học*.

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: Khái quát một vấn đề lịch sử văn học; phân tích một tác phẩm theo yêu cầu của một khuynh hướng nghiên cứu, đặc biệt thi pháp cấu trúc.

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Văn học Mỹ là nền văn học trẻ tuổi nhưng có những thành tựu đáng kể và hiện nay là một trong những nền văn học lớn của thế giới. Tính hiện đại và tính thế giới là hai đặc trưng cơ bản của nền văn học này, tuy vậy những vấn đề truyền thống, đặc biệt tư tưởng Thanh giáo, đã có một ảnh hưởng lâu dài và rộng lớn trong quá trình phát triển của nó.

Nhằm giúp sinh viên nắm bắt được những đặc điểm đa dạng ấy của nền văn học Mỹ trên cơ sở các sự kiện và các vấn đề liên quan đến tác giả và tác phẩm, học phần *Lịch sử văn học Mỹ* được xây dựng theo trình tự thời gian là thế kỷ (từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XX). Mỗi thế kỷ có một hoặc hai vấn đề trọng tâm chi phối đời sống văn học của quốc gia này: Thanh giáo và vấn đề định cư của thế kỷ XVII, trào lưu Khai Sáng và vấn đề độc lập dân tộc của thế kỷ XVIII, chủ nghĩa Lãng mạn và chủ nghĩa Hiện thực của thế kỷ XIX, chủ nghĩa Hiện thực với những đặc điểm hiện đại, hậu hiện đại... của thế kỷ XX. Học phần sẽ giới thiệu nhân mạnh một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu của mỗi thế kỷ.

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu: Môn học giúp sinh viên nắm được những sự kiện, những vấn đề chính và qui luật chung của văn học Mỹ trong lịch sử phát triển của nó. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên phân tích một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng giai đoạn, đặc biệt thế kỷ XX. Từ đó, sinh viên có thể tự khảo sát và đánh giá một số hiện tượng nổi bật trong văn học Mỹ, đặc biệt các tác phẩm mà công chúng quan tâm.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học: Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể:

Mô tả/trình bày được những vấn đề lịch sử văn học nổi bật trong từng thế kỷ của văn học Mỹ.

Phân tích được những tác phẩm quan trọng của văn học Mỹ, và có khả năng nêu ra cái nhìn riêng biệt của mình về từng vấn đề của tác phẩm.

Áp dụng những kiến thức đã tiếp thu vào giải quyết một số điểm quan trọng trong lịch sử văn học và các khuynh hướng văn học chính.

Đạt được kỹ năng bước đầu của người nghiên cứu về xử lý tư liệu, so sánh các điểm vấn đề và tự mình đi tìm cách giải quyết.

Có thái độ đúng đắn đối với văn chương.

8. Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên
	<p>Mô tả/trình bày được những vấn đề lịch sử văn học nổi bật trong từng thế kỷ của văn học Mỹ.</p> <p>Phân tích được những tác phẩm quan trọng của văn học Mỹ, và có khả năng nêu ra cái nhìn riêng biệt của mình về từng vấn đề của</p>	<p><i>GV thuyết trình</i> <i>Thảo luận nhóm</i> <i>SV thuyết trình</i></p>	<p><i>Kỹ năng trình bày</i> <i>Ý kiến hỏi đáp</i> <i>Kiểm tra giữa kỳ</i></p>

	<p>tác phẩm.</p> <p>Áp dụng những kiến thức đã tiếp thu vào giải quyết một số điểm quan trọng trong lịch sử văn học và các khuynh hướng văn học chính.</p> <p>Đạt được kỹ năng bước đầu của người nghiên cứu về xử lý tư liệu, so sánh các điểm vấn đề và tự mình đi tìm cách giải quyết.</p> <p>Có thái độ đúng đắn đối với văn chương.</p>		

*Ghi chú:

- Bảng dưới đây áp dụng đối với các chương trình đào tạo tham gia đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA hoặc khuyến khích đối với các môn học chuyên ngành
- PLO viết tắt của thuật ngữ tiếng Anh “Program Learning Outcomes” (Kết quả học tập của chương trình đào tạo)

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	<p>Mô tả/trình bày được những vấn đề lịch sử văn học nổi bật trong từng thế kỷ của văn học Mỹ.</p> <p>Phân tích được những tác phẩm quan trọng của văn học Mỹ, và có khả năng nêu ra cái nhìn riêng biệt của mình về từng vấn đề của tác phẩm.</p> <p>Áp dụng những kiến thức đã tiếp thu vào giải quyết một số điểm quan trọng trong lịch sử văn học và các khuynh hướng văn học chính.</p> <p>Đạt được kỹ năng bước đầu của người nghiên cứu về xử lý tư liệu, so sánh các điểm vấn đề và tự mình đi tìm cách giải quyết.</p> <p>Có thái độ đúng đắn đối với văn chương.</p>	<p><i>GV thuyết trình</i></p> <p><i>Thảo luận nhóm</i></p> <p><i>SV thuyết trình</i></p>	<p><i>Kỹ năng trình bày</i></p> <p><i>Ý kiến hỏi đáp</i></p> <p><i>Kiểm tra giữa kỳ</i></p>	<p><i>K1, K4, K5</i></p>	<p><i>KN1, KN2, KN5</i></p>	<p><i>TĐ1, TĐ3, TĐ4</i></p>

9. Tài liệu phục vụ môn học:

9.1 Sách giáo trình chính:

1/Tập *Đề cương bài giảng*.

2/*Phác thảo văn học Mỹ*, Kathryn Vanspanckeren, Tập thể dịch giả, Nxb. Văn nghệ Tp. HCM, 2001

9.2 Tài liệu tham khảo chính bằng tiếng Việt:

1/*Văn chương Hoa Kỳ*, Tập thể tác giả, Lê Bá Kông & Phan Khải dịch, Nxb. Ziên Hồng, Sài Gòn 1961.

2/*Năm văn sĩ Hoa Kỳ*, Tập thể tác giả, Lê Bá Kông & Bửu Nghi dịch, Nxb. Ziên Hồng, Sài Gòn, (?)

3/ Van Wyck Brooks, *Những năm tháng trưởng thành*, Từ An Tùng dịch, Nxb. (?), Sài Gòn 1966.

4/ Nguyễn Đức Nam, *Văn học phương Tây*, tập hai, Nxb. Giáo Dục, H., 1986.

5/ Phùng văn Tửu, *Văn học phương Tây*, tập ba, Nxb. Giáo Dục, H., 1992.

6/ Đặng Anh Đào, *Đổi mới nghệ thuật tiểu thuyết phương Tây hiện đại*, Nxb Giáo Dục, H., 1995.

7/*Văn học Mỹ quá khứ và hiện tại*, Tập thể tác giả, Nxb. Thông tin Khoa học Xã hội, H., 1997

8/ Đào Ngọc Chương, *Thi pháp tiểu thuyết và sáng tác của Ernest Hemingway*, NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM, 2003

9.3 Tài liệu tham khảo chính bằng tiếng Anh và Pháp:

1/*The American Tradition in Literature*, Bradley, S. , W.W. Norton & Company – Inc, New York, 1967.

2/*American Literature*, Bode,C., Washington Square Press, New York, 1971.

3/ Richard Ruland and Malcolm Bradbury, *From Puritanism to Postmodernism*, Penguin Books, New York 1992.

4/ Jacques-Fernand Cahen, *La Littérature Américaine*, Presses Universitaires de France, Vendôme, 1995.

5/ Kathryn Vanspanckeren, *Outline of American Literature*, The United States Information Agency

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
Giữa kỳ	- Chuyên cần - Thuyết trình và bài tập	40 % 60 % 100%	Điểm giữa kỳ	30%

Cuối kỳ	- Thi cuối kỳ/Tiểu luận	100%	Điểm cuối kỳ	70%
				100% (10/10)

Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

- Xếp loại đánh giá: Trung bình: 5-6, Khá: 7-7,5, Tốt: 8-9, Xuất sắc: 9,5 - 10
- Hướng dẫn hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm: Giữa kỳ: 30%, Cuối kỳ: 70%
- Hướng dẫn về rubrics chấm điểm: Giữa kỳ: Chuyên cần: 10%, Thuyết trình nhóm: 10%, Bài tập tại lớp: 10%; Cuối kỳ: Thi tại lớp: 70%

11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp
- Tuyệt đối không được vắng học không lý do và làm việc riêng trong lớp
- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp
- Sử dụng công nghệ Power Point cho các bài thuyết trình
- Thực hiện các bài tập theo yêu cầu

11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- Nộp tiểu luận trễ trong vòng 1 tuần sẽ bị trừ 20% điểm
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn sẽ bị học lại

11.3. Quy định về lịch tiếp SV ngoài giờ và liên hệ trợ giảng (nếu có)

- Sinh viên liên lạc với giảng viên phụ trách môn học qua email:
daongocchuong@yahoo.com

12. Nội dung chi tiết môn học:

1/NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Vấn đề phân kỳ trong lịch sử văn học Mỹ. Cần thiết xác định tiêu chí phân kỳ: lịch sử hay văn học

Thanh giáo và văn học Mỹ. Ảnh hưởng của Thanh giáo đối với văn học Mỹ: tính vật chất và tính tinh thần

Tinh thần phiêu lưu trong văn học Mỹ. Cội nguồn lịch sử của nó và truyền thống nó đã tạo ra trong văn học Mỹ.

“Giấc mơ Mỹ” và hiện thực – hiện tượng vỡ mộng. Một chủ đề quan trọng trong văn học Mỹ

2/VĂN HỌC MỸ THẾ KỶ 17

2.1 Bối cảnh:

Ý thức lịch sử : Hoàn tất cơ cấu 13 thuộc địa và nỗ lực khai thác, phát triển.

Ý thức tôn giáo: Vai trò của New England và tư tưởng Thanh giáo.

Ý thức dân tộc: Quan hệ với mẫu quốc và ý thức dân tộc.

2.2 Tình hình chung:

Một nền văn học không đích thực và phi Mỹ: không chú ý tác phẩm hư cấu và như một phần nối dài của văn học Anh

Đội ngũ nhà văn và nội dung của một nền văn học hướng tới cái có ích.

Một nền văn học đậm màu sắc Thanh giáo.

2.3 Văn học Mỹ miền Nam:

(Tình hình chung và John Smith)

2.4 Văn học Tân Anh với Thanh giáo:

Nền văn xuôi Tân Anh : Tình hình chung và các tác giả tiêu biểu – W. Bradford, John Winthrop, Roger Williams...

Nền thơ ca Tân Anh : Tình hình chung, nội dung tôn giáo của dòng thơ siêu hình và các tác giả tiêu biểu – Michael Wigglesworth, Anne Bradstreet, Edward Taylor.

Một số ý kiến kết luận.

3/VĂN HỌC MỸ THẾ KỶ 18

3.1 Bối cảnh:

Trào lưu Khai Sáng và sự suy tàn của Thanh giáo. Tinh thần khai sáng của châu Âu đã tác động đến tư tưởng Thanh giáo và những cuộc cách mạng tư tưởng thời kỳ đầu.

Cuộc cách mạng giành độc lập và quốc gia mới. Tinh thần khai sáng và vấn đề lịch sử, đặc biệt vai trò của nhân dân trong bối cảnh hướng tới dân chủ.

3.2 Tình hình chung :

Sự đa dạng của các bộ phận văn học và sự xuất hiện của kịch, tiểu thuyết. Sự ra đời của kịch và tiểu thuyết đánh dấu một giai đoạn phát triển mới.

Đội ngũ các nhà văn và ý thức dân tộc. Bản sắc dân tộc như là mục tiêu sáng tạo.

3.3 Nền văn xuôi của trào lưu Khai Sáng:

Văn học tôn giáo, văn học chính trị, văn học tường thuật: Tình hình chung và các tác giả tiêu biểu – Jonathan Edwards, Benjamin Franklin, Thomas Paine, Thomas Jefferson...

3.4 Thơ. Con đường phát triển theo hướng thế tục hoá và những dấu hiệu tân cổ điển.

3.5 Kịch: Sự manh nha của kịch như một thể loại sáng tác.

3.6 Tiểu thuyết: Sự ra đời của tiểu thuyết với ba dòng: tình cảm, phiêu lưu và gô-tích.

Một số ý kiến kết luận.

4/ VĂN HỌC MỸ THẾ KỶ 19

4.1 Văn học Mỹ nửa đầu thế kỷ 19

4.1.1 Bối cảnh với các tiền đề:

Tiền đề văn chương. Sự ra đời của trào lưu Ing mạn chủ u v ảnh hưởng của nó.

Tiền đề văn hoá. Sự ra đời của Folklore và khuynh hướng trở về nguồn.

Tiền đề lịch sử. Một nhà nước non trẻ và những thành tựu như một đáp ứng khát vọng.

Tiền đề tư tưởng và tôn giáo. Các cuộc cách mạng tư tưởng theo hướng dân chủ. Chủ nghĩa siêu nghiệm.

4.1.2 Tình hình chung:

Ý thức dân tộc và khuynh hướng độc lập văn hoá, văn học.

Đội ngũ các nhà văn : Tình hình chung và các tác giả tiêu biểu – Washington Irving (nhà văn khai sinh truyện ngắn Mỹ), J.F. Cooper (nhà văn đánh dấu bước phát triển của tiểu thuyết Mỹ), W.C. Bryant (nhà thơ lãng mạn đúng nghĩa), H.W. Longfellow (nhà thơ lãng mạn cảm thương), E.A.Poe (nhà thơ, nhà văn, nhà lý luận và khuynh hướng kỳ ảo), R.W.Emerson (triết gia, nhà thơ, nhà lý luận, người khai sinh chủ nghĩa siêu nghiệm Mỹ), N.Hawthorne (nhà văn của một cuộc khảo sát lại vấn đề tội lỗi), H.Melville (nhà văn với khuynh hướng huyền thoại hoá và tác phẩm vĩ đại *Moby Dick*).

Các đặc điểm của chủ nghĩa Lãng mạn Mỹ.

4.2 Văn học Mỹ nửa sau thế kỷ 19

4.2.1 Bối cảnh:

Quá trình tách khỏi xã hội nông nghiệp và hình thành xã hội công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Những yếu tố tích cực của lịch sử, xã hội.

Quá trình của tội ác và quá trình bản địa hoá. Những yếu tố tiêu cực của xã hội Mỹ thời nay.

4.2.2 Tình hình chung về quá trình phát triển của chủ nghĩa hiện thực Mỹ.

Những tác động xã hội buộc các nhà văn đặt lại toàn bộ vấn đề sáng tác như là một yêu cầu cơ bản của sự ra đời của chủ nghĩa hiện thực.

4.2.3 Một số khuynh hướng hiện thực và các nhóm nhà văn:

Thơ và các nhà thơ bậc cầu W. Whitman, nhà thơ triết lý, dân chủ, về những thành tựu, tác động của *Lá cỏ*.

Chủ nghĩa hiện thực và nhóm các nhà văn chất miền. M. Twain, nhà văn mơ đường của tiểu thuyết hiện đại Mỹ,

Chủ nghĩa hiện thực với nhóm các nhà văn của “thời đại mạ vàng”. Khuynh hướng hiện thực phê phán của William Dean Howells.

Nhóm các nhà văn Tự nhiên chủ nghĩa. T. Dreiser, tiểu thuyết gia tự nhiên chủ nghĩa thuần chất – những đóng góp mới.

Một số ý kiến kết luận.

5/ VĂN HỌC MỸ THẾ KỶ 20

5.1 Bối cảnh:

Chủ nghĩa tư bản Mỹ, hai cuộc thế chiến, cuộc cách mạng tháng Mười Nga và những tác động lịch sử.

Các trào lưu tư tưởng châu Âu và Mỹ – những cuộc phiêu lưu: giới hạn và bản chất.

5.2 Tình hình chung:

Chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa hiện thực cải biến. Sự “khủng hoảng” của chủ nghĩa hiện thực và những yêu cầu đổi mới.

Các thế hệ nhà văn Mỹ – những biến động và các khuynh hướng.

5.3 Thơ Mỹ thế kỷ 20:

Cuộc cách mạng thơ ca với ba trường phái. Các nhà thơ tiêu biểu.

Thơ ca Mỹ sau năm 1945. Các yêu cầu đổi mới. Sự ra đời của nền thơ ca phản truyền thống và trường phái thể nghiệm. Một nền thơ ca đa chủng tộc.

5.4 Kịch Mỹ thế kỷ 20:

Những tác động của dòng kịch châu Âu. Một thử nghiệm với phong trào sân khấu nhỏ. Kịch tác gia tiêu biểu : E. O'Neill, người mở hướng đi mới với những thể nghiệm và các thành công.

Kịch Mỹ từ năm 1945. Các kịch tác gia tiêu biểu : T. Williams và A. Miller, hai kịch tác gia tiêu biểu của khuynh hướng thử nghiệm: chủ nghĩa hiện thực biến cải trong sự tác động tính sân khấu.

5.5 Tiểu thuyết Mỹ thế kỷ 20:

Tâm trạng của các thế hệ nhà văn Mỹ. Những tìm tòi đổi mới. Các nhà văn tiêu biểu: F.S. Fitzgerald, E. Hemingway, W. Faulkner.

Các nhà văn Mỹ sau 1945. Những áp lực lịch sử, tâm trạng và các khuynh hướng cuối thế kỷ. Các nhà văn tiêu biểu: James Baldwin, Saul Bellow, Bernard Malamud, J.D. Salinger, Toni Morrison...

5.6 Một số ý kiến kết luận.

6/ NHÌN LẠI NHỮNG THÀNH TỰU:

Bước thành công nhảy vọt trong văn học Mỹ – nguyên nhân và những tác động.

Những đóng góp của văn học Mỹ đối với văn học thế giới.

13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Số buổi	Nội dung môn học	Số tiết	Nội dung học tập của sinh viên	Số tiết
1	- Giới thiệu chung: mục đích môn học, tài liệu tham khảo, chương trình học, yêu cầu môn học, cách học. -Giới thiệu nước Mỹ - bản đồ (slide) và dẫn giải. - Những vấn đề chung.	5	Chia tổ chuẩn bị thuyết trình theo nhóm. GV cung cấp tư liệu, chỉ định các tác phẩm cần đọc, phân công đề tài cho nhóm.	5
2	-Văn học Mỹ thế kỷ 17 -Văn học Mỹ thế kỷ 18	5	Đọc <i>Phác thảo văn học Mỹ</i> , Kathryn Vanspanckeren, Chương 1 và 2, và các tài liệu tham khảo liên quan.	5
3	-Văn học Mỹ thế kỷ 19 [Chủ nghĩa lãng mạn]	5	Đọc <i>Phác thảo văn học Mỹ</i> , Kathryn Vanspanckeren, Chương 3 và 4, và các tài liệu liên quan đến chủ nghĩa lãng mạn Mỹ, chủ nghĩa siêu nghiệm Mỹ.	5
4	-Văn học Mỹ thế kỷ 19 [Chủ nghĩa hiện thực] -Văn học Mỹ thế kỷ 20 [Bối cảnh, tình hình chung, các trào lưu]	5	-Đọc <i>Phác thảo văn học Mỹ</i> , Kathryn Vanspanckeren, Chương 5 và 6, và các tài liệu liên quan. -Hai nhóm thuyết trình về thơ Mỹ thế kỷ 19, và 20 [Tác giả hoặc tác phẩm]	5

5	-Thơ Mỹ thế kỷ 20. -Kịch Mỹ thế kỷ 20	5	-Đọc <i>Phác thảo văn học Mỹ</i> , Kathryn Vanspanckeren, Chương 5, 6, 7, 8, và các tài liệu liên quan. - Một nhóm thuyết trình về thơ Mỹ thế kỷ 20, và một nhóm về kịch Mỹ thế kỷ 20.	5
6	-Tiểu thuyết Mỹ thế kỷ 20. -Nhìn lại những thành tựu.	5	-Đọc <i>Phác thảo văn học Mỹ</i> , Kathryn Vanspanckeren, Chương 6, 8, và các tài liệu liên quan. -Hai nhóm thuyết trình về tiểu thuyết Mỹ thế kỷ 20.	5

TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng...năm

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

Đào Ngọc Chương

*** Ghi chú tổng quát:**

Trường hợp đề cương môn học cần được phát cho sinh viên hoặc môn học chỉ có một GV tham gia giảng dạy thì có thể bổ sung ngay từ đầu phần sau đây (đưa lên phần đầu của đề cương):

Giảng viên phụ trách môn học (có thể dùng bảng hoặc không)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan: Khoa Văn học và Ngôn ngữ, ĐHKHXH&NV, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web: khoavanhoc-ngonngu.edu.vn

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:

Email:	Trang web:
Cách liên lạc với giảng viên:	(nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)
Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)